

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán
Công trình: Khoán bảo vệ rừng tự nhiên chuyên tiếp
Đơn vị: Ban Quản lý rừng Phòng hộ An Lão**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 4854/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh 3 loại rừng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch năm 2022;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Báo cáo số 321/BC-SNN ngày 27/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình: Khoán bảo vệ rừng tự nhiên chuyên tiếp, giai đoạn 2021 - 2025 của Ban Quản lý Rừng Phòng hộ An Lão, với nội dung như sau:

1. Tên công trình, chủ đầu tư, hình thức đầu tư

- a) Tên công trình: Khoán bảo vệ rừng tự nhiên chuyên tiếp giai đoạn 2021-2025.
- b) Thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (Tiểu dự án 1, dự án 3).
- c) Chủ đầu tư: UBND huyện An Lão.
- d) Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý Rừng Phòng hộ An Lão.
- đ) Hình thức đầu tư: Đầu tư trực tiếp.

2. Nội dung và quy mô công trình

- a) Nội dung: Bảo vệ rừng tự nhiên hiện có.
- b) Quy mô công trình: 15.407,5 ha.

3. Địa điểm xây dựng: Trên địa bàn các xã: An Nghĩa, An Quang, An Hưng, An Trung, An Dũng và An Vinh, huyện An Lão, cụ thể:

- a) Xã An Nghĩa: Diện tích: 1.353,3 ha. Địa điểm: Khoảnh 1, 2, 3, 4, tiểu khu 57; khoảnh 1, 6, 8, 9, tiểu khu 58; khoảnh 2, 5, tiểu khu 54B.
- b) Xã An Quang: Diện tích: 3.029,2 ha. Địa điểm: Khoảnh 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, tiểu khu 39; khoảnh 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, tiểu khu 46; khoảnh 2, 4, 7, 9, tiểu khu 47; khoảnh 3, 4, 6, 7, tiểu khu 54A.
- c) Xã An Hưng: Diện tích: 1.574,6 ha. Địa điểm: Khoảnh 1, 2, 3, 4, 5, 6, tiểu khu 1; khoảnh 1, 2, 5, 6, 7, tiểu khu 5; khoảnh 1, 2, 3, 4, 5, 6, tiểu khu 6; khoảnh 2, 4, 6, 7, tiểu khu 9.
- d) Xã An Trung: Diện tích: 3.244,9 ha. Địa điểm: Khoảnh 1, 2, 3, tiểu khu 3B; khoảnh 1, 2, 3, 4, tiểu khu 4; khoảnh 4, 7, tiểu khu 12; khoảnh 1, 2, 3, 4, 5, 6, tiểu khu 18; khoảnh 1, 2, 3, 4, 5, 6, tiểu khu 26; khoảnh 2, 4, 5, 6, tiểu khu 27.
- đ) Xã An Dũng: Diện tích: 1.554,1 ha. Địa điểm: Khoảnh 1, 2, 3, 4, tiểu khu 3A; khoảnh 1, 2, 3, 4, 5, 6, tiểu khu 8; khoảnh 4, 5, 6, 8, 10, 11, tiểu khu 11.

e) Xã An Vinh: Diện tích: 4.649,6 ha. Địa điểm: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, tiểu khu 17; khoảnh 1, 2, 6, 8, 9, tiểu khu 20; khoảnh 1, 2, 3, 5, 6, 7, tiểu khu 25; khoảnh 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, tiểu khu 29; khoảnh 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, tiểu khu 32; khoảnh 1, 2, 4, 5, 6, tiểu khu 38; khoảnh 1, 2, 3, 4, tiểu khu 43.

4. Mục tiêu xây dựng công trình: Bảo vệ và phát triển bền vững với toàn bộ diện tích rừng đang quản lý giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025. Quản lý chặt chẽ, duy trì ổn định độ che phủ rừng; bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học.

5. Đối tượng rừng giao khoán bảo vệ

a) Về quy hoạch: Theo Quyết định số 4854/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh thì diện tích 15.407,5 ha thuộc quy hoạch rừng phòng hộ.

b) Đối tượng rừng: Diện tích 15.407,5 ha đối tượng rừng tự nhiên đã được giao khoán chuyển tiếp từ năm 2020 và không có sự chồng chéo về diện tích với các công trình khác.

6. Đối tượng nhận khoán: Giao cho các hộ gia đình tại địa phương các xã có rừng quản lý, bảo vệ.

7. Các biện pháp bảo vệ: Tuần tra, kịp thời phát hiện những tác nhân phá hoại rừng; phòng chống cháy rừng; tu sửa đường ranh giới lô, cọc mốc, bảng hiệu hộ nhận khoán.

8. Tổng vốn đầu tư: Dự toán kinh phí thực hiện: 32.972.050.000 đồng.

(Ba mươi hai tỷ, chín trăm bảy mươi hai triệu, không trăm năm chục ngàn đồng).

Trong đó:

- Chi phí trả cho cộng đồng nhận khoán: 30.815.000.000 đồng;
- Chi phí quản lý: 2.157.050.000 đồng.

9. Tiến độ giải ngân: Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2025, cụ thể:

Tiến độ giải ngân	Nội dung	Vốn đầu tư (đồng)
Năm 2021		6.594.410.000
1	- Trả cho hộ nhận khoán	6.163.000.000
2	- Kinh phí quản lý 7%	431.410.000
Năm 2022		6.594.410.000
1	- Trả cho hộ nhận khoán	6.163.000.000
2	- Kinh phí quản lý 7%	431.410.000
Năm 2023		6.594.410.000
1	- Trả cho hộ nhận khoán	6.163.000.000
2	- Kinh phí quản lý 7%	431.410.000
Năm 2024		6.594.410.000
1	- Trả cho hộ nhận khoán	6.163.000.000
2	- Kinh phí quản lý 7%	431.410.000
Năm 2025		6.594.410.000

1	- Trả cho hộ nhận khoán	6.163.000.000
2	- Kinh phí quản lý 7%	431.410.000
Tổng cộng		32.972.050.000

10. Nguồn vốn đầu tư: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (Tiêu dự án 1, dự án 3).

11. Thời gian thực hiện: Năm 2021 đến năm 2025.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì phối hợp UBND huyện An Lão chỉ đạo Ban Quản lý rừng Phòng hộ An Lão triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Trưởng ban Ban dân tộc tỉnh, Giám đốc Ban Quản lý rừng Phòng hộ An Lão và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (17b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh